

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

Bản án số: 12/2024/HS-PT
Ngày 25-6-2024.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Thẩm phán: Ông Trần Trung Hải

Bà Hoàng Hải Anh

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thu Hà- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Lê Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Hoàng Kim H, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Kim H và kháng cáo của bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Văn Đ, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2024/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Họ và tên: **Hoàng Kim H** sinh ngày 28 tháng 03 năm 1984 tại huyện TY, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn 8 MP, xã VH, huyện TY, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Kim H1 sinh năm 1954 và bà Trần Thị B sinh năm 1953; vợ là Nguyễn Thị H2, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 13-10-2023, đến ngày 31-10-2023, được tại ngoại; ngày 12-01-2024 bị bắt, tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Kim H: Các Luật sư ông Trần Đình T (Có mặt), ông Trần Văn A (Vắng mặt), bà Phan Thị Thu E (Vắng mặt) thuộc Công ty Luật TNHH KoCi- Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội, địa chỉ P1613 Trung tâm thương mại & căn hộ chung cư Đô thị Xa La, phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

*Bị cáo đồng thời là bị hại kháng cáo: **Nguyễn Văn Đ** sinh ngày 10 tháng 12 năm 1978 tại huyện YB, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn 3, xã PT, huyện YB, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.*

Những người làm chứng:

1) Nguyễn Văn K sinh năm 1964; trú tại: Khu 3, xã PH, thị xã PT, tỉnh Phú Thọ; có mặt;

2) Nguyễn Văn L sinh năm 1984; trú tại Thôn 2, xã LT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; có mặt.

Trong vụ án còn có các bị hại khác và bị đơn dân sự không kháng cáo, không liên quan đến việc kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17-4-2023, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô biển số 21A- 007.12 chở ông Nguyễn Văn K và ông Nguyễn Văn L, đi từ đường Nguyễn Văn Mậu qua khu vực giao nhau với đường quốc lộ 70, tại Tổ 06, thị trấn YB, huyện YB, tỉnh Yên Bái để đi sang khu vực Ruby thì xảy ra va chạm với xe ô tô đầu kéo biển số 24C-046.49 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 24 R-005.07 do Hoàng Kim H điều khiển, dẫn đến xe ô tô do Nguyễn Văn Đ điều khiển bị đẩy văng trượt về hướng đi Lào Cai rồi dừng lại bên trái đường Quốc lộ 70 theo hướng Đoan Hùng - Lào Cai; xe ô tô đầu kéo do Hoàng Kim H điều khiển văng trượt theo hướng Lào Cai, va chạm với xe ô tô biển số 21A-121.69 của ông Đinh Anh M đang đỗ trên hành lang bên phải đường Quốc lộ 70 theo hướng Đoan Hùng- Lào Cai, làm xe của ông Đinh Anh M va chạm với cột đèn chiếu sáng và xe ô tô biển số 21 A-109.60 của bà Vũ Thị Ngọc Q đang đỗ trên hành lang, cạnh cột đèn.

Theo Kết luận giám định số 265/KL-KTHS ngày 23/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái:

- Xe ô tô đầu kéo do Hoàng Kim H điều khiển có va chạm với xe ô tô do Nguyễn Văn Đ điều khiển và xe ô tô của ông Đinh Anh M;

- Xe ô tô của ông Đinh Anh M có va chạm với xe ô tô của bà Vũ Thị Ngọc Q.

Theo Kết luận giám định số 5157/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an: tại thời điểm ngay trước khi xảy ra va chạm, xe ô tô đầu kéo do Hoàng Kim H điều khiển chạy với tốc độ 59km/h.

Quá trình điều tra, xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông do Nguyễn Văn Đ và Hoàng Kim H đều có lỗi trực tiếp gây ra, cụ thể:

- Nguyễn Văn Đ không có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô đi từ đường

Nguyễn Văn Mậu đến khu vực giao nhau với đường Quốc lộ 70, khu vực Tổ 06, thị trấn YB, huyện YB, đã không nhường đường cho xe đầu kéo do Hoàng Kim H điều khiển đang đi trên đường ưu tiên;

- Hoàng Kim H điều khiển xe ô tô đầu kéo không tuân thủ biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm và biển báo khu vực đông dân cư, đã chạy quá tốc độ cho phép.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐ ĐGTS ngày 08/06/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Yên Bình, như sau:

- Giá trị thiệt hại phải thay thế của xe ô tô đầu kéo, biển số 24C-046.49 là: 10.750.000đ (Mười triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng);

- Giá trị thiệt hại phải thay thế của xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại LACETTI, màu đen biển số 21A-007.12 là: 122.790.000đ (Một trăm hai mươi hai triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng);

- Giá trị thiệt hại phải thay thế của xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại K3BD, màu đỏ, biển số 21A-121.69 là: 401.933.000đ (Bốn trăm linh một triệu, chín trăm ba mươi ba nghìn đồng);

- Giá trị thiệt hại phải thay thế của xe ô tô nhãn hiệu VINAST, loại LUX A2.0, màu trắng, biển số 21A-109.60 là: 137.191.000đ (Một trăm ba mươi bảy triệu, một trăm chín mươi một nghìn đồng);

- Giá trị thiệt hại phải thay thế của cột đèn đường chiếu sáng là: 37.393.000đ (Ba mươi bảy triệu, ba trăm chín mươi ba nghìn đồng).-

Trong giai đoạn điều tra: các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hoàng Kim H đã bồi thường, khắc phục hậu quả toàn bộ thiệt hại cho các bị hại. Bà Vũ Thị Ngọc Q và ông Đinh Anh M đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cả hai bị cáo;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2024/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Kim H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

II. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 260; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt Hoàng Kim H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ 19 ngày tạm giam (từ 13/10/2023 đến 31/10/2023), thời hạn tù còn phải chấp hành là 03 (ba) năm 05 (năm) tháng 11 (mười một ngày) tính từ ngày bắt tạm giam 12/01/2024.

Ngày 26-01-2024, bị cáo Hoàng Kim H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 02-02-2024, bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Văn Đ kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Kim H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Kim H thừa nhận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17-4-2023, Hoàng Kim H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 24C-046.49 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 24R-005.07 va chạm với xe ô tô mang biển số 21A-007.12 do Nguyễn Văn Đ điều khiển, sau đó xe của H tiếp tục va chạm với xe ô tô biển số 21A-121.69 của ông Đinh Anh M đang đỗ trên hành lang bên phải đường Quốc lộ 70 theo hướng Đoàn Hùng- Lào Cai, làm xe của ông Đinh Anh M va chạm với cột đèn chiếu sáng và xe ô tô biển số 21A-109.60 của bà Vũ Thị Ngọc Q cũng đang đỗ trên hành lang, cạnh cột đèn. Tuy nhiên bị cáo H cho rằng mình không có lỗi nên Bản án sơ thẩm kết án về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là không đúng. Sau đó, bị cáo H thừa nhận chỉ phạm tội theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo vẫn giữ nguyên toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Văn Đ đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Kim H với lý do tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo H không thành khẩn khai báo, cố tình khai báo tình tiết người điều khiển xe ô tô mang biển số 21A-007.12 là Nguyễn Văn L không đúng sự thực.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Kim H và Nguyễn Văn Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái .

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Kim H trình bày lời bào chữa có nội dung được tóm tắt như sau:

- Kết luận giám định số 5157/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an không kết luận về vận tốc xe ô tô đầu kéo biển số 24C-046.49 do Hoàng Kim H điều khiển tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, nhưng Bản án sơ thẩm xác định được vận tốc xe ô tô đầu kéo biển số 24C-046.49 dựa trên Phụ lục Kết luận giám định trích xuất được dữ liệu hành trình, tốc độ của xe ô tô biển số: 24C-046.49, việc trích xuất thông tin dữ liệu điện tử đã được soạn thảo lại bằng văn bản nên không đảm bảo khách quan, chính xác

- Kết luận định giá tài sản trong vụ án kết luận về giá trị tài sản thiệt hại phải thay thế, sửa chữa là bao gồm cả công, thay mới thì chỉ có ý nghĩa trong việc xác định trách nhiệm dân sự, không phải là giá trị tài sản bị thiệt hại phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Bản án sơ thẩm xác định số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo Hoàng Kim H là không đúng. Đối với Kết luận định giá số 18/KL-HĐĐGTS ngày 13-6-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện YB được thực hiện không đúng quy định của pháp luật về định giá.

- Bị cáo Hoàng Kim H đã khai báo trung thực về những tình tiết trong vụ án, việc bị cáo không thừa nhận là có lỗi chỉ là do không hiểu biết, nên bị cáo vẫn được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo. Bị cáo chỉ có một tình tiết tăng nặng

định khung tại điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, nhưng Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là nặng và không nhân văn.

- Trong giai đoạn sơ thẩm, bị cáo H có lời khai về đặc điểm trang phục của người điều khiển xe ô tô mang biển số 21A-007.12 phù hợp đặc điểm trang phục của anh Nguyễn Văn L. Nhưng Cơ quan điều tra chưa áp dụng đầy đủ các biện pháp để xác định chính xác người điều khiển xe ô tô mang biển số 21A-007.12 tại thời điểm xảy ra va chạm là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

- Các xe ô tô biển số 21A-121.69 của ông Đinh Anh M và xe ô tô biển số 21A-109.60 của bà Vũ Thị Ngọc Q đều đang đỗ trên hành lang đường là vi phạm quy định của pháp luật về dừng đỗ xe. Nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm buộc bị cáo Hoàng Kim H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ giá trị tài sản bị thiệt hại là không phù hợp.

- Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự hủy Bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Bị cáo Hoàng Kim H nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo những nội dung bào chữa của Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án thì các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kháng cáo của bị cáo Hoàng Kim H và kháng cáo của bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Văn Đ đúng hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết phúc thẩm.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, Tòa án đã có văn bản yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái bổ sung tài liệu, chứng cứ theo quy định tại Điều 353 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại Văn bản số 1003/VKS-P7 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã bổ sung Kết luận định giá số 18/KL-HĐĐGTS ngày 13-6-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện YB cùng hồ sơ định giá tài sản. Xét thẩm quyền, trình tự, thủ tục thu thập, bổ sung tài liệu, chứng cứ của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Do đó, Kết luận định giá số 18/KL-HĐĐGTS ngày 13-6-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện YB là hợp pháp và có giá trị chứng minh trong quá trình giải quyết vụ án.

[2] Lời khai tại phiên tòa phúc thẩm của các bị cáo Hoàng Kim H, Nguyễn Văn Đ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17-4-2023, Hoàng Kim H điều khiển xe ô tô đầu kéo

biển số 24C-046.49 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 24R-005.07 đi trên Quốc lộ 70 theo hướng Đoan Hùng- Lào Cai, khi đến khu vực giao nhau giữa đường với đường Nguyễn Văn Mậu thuộc tổ 06, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, phía sau biển báo W 201a (chỗ ngoặt nguy hiểm) và biển báo R420 (khu đông dân cư), trong điều kiện thời tiết mưa, mặt đường trơn trượt, H đã không giảm tốc độ đến mức cần thiết, không chú ý quan sát nên đã đâm vào xe ô tô mang biển số 21A-007.12 do Nguyễn Văn Đ điều khiển. Sau đó xe ô tô do Hoàng Kim H điều khiển tiếp tục đâm vào xe ô tô biển số 21A-121.69 của ông Đinh Anh M đang đỗ trên hành lang bên phải đường Quốc lộ 70 theo hướng Đoan Hùng- Lào Cai, làm xe của ông Đinh Anh M va chạm với cột đèn chiếu sáng và xe ô tô biển số 21 A-109.60 của bà Vũ Thị Ngọc Q đang đỗ trên hành lang, cạnh cột đèn.

[3] Tại Kết luận giám định số 5157/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trích xuất được dữ liệu hành trình, tốc độ của xe ô tô biển số: 24C-046.49 kéo theo rơ moóc tải biển số: 24R-005.07 từ tài khoản "tiensalc" mật khẩu "12345" từ trang Web có tên <https://dinhvi.adsun.vn>. Chi tiết dữ liệu tốc độ trong Phụ lục kèm theo thể hiện: từ 22:30:45 đến 22:31:05 ngày 17/4/2023, xe ô tô biển số: 24C-046.49 di chuyển với tốc độ từ 58-62km/giờ trước khi giảm đột ngột và dừng lại (0km/giờ). Dữ liệu tốc độ nêu trên phù hợp với diễn biến và thời điểm va chạm, nên đủ căn cứ kết luận bị cáo H đã điều khiển xe ô tô đi quá tốc độ cho phép trong khu vực đông dân cư (Tối đa 50km/giờ).

[4] Đối với quan điểm của người bào chữa cho rằng Bản án sơ thẩm xác định vận tốc xe ô tô đầu kéo biển số 24C-046.49 chỉ dựa trên Phụ lục Kết luận giám định số 5157/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, thông tin dữ liệu điện tử được soạn thảo lại bằng văn bản lại nên không đảm bảo khách quan, chính xác. Hội đồng xét xử thấy, Phụ lục là văn bản kèm theo Kết luận giám định chứa đựng nội dung thông tin trích xuất dữ liệu hành trình, tốc độ của xe ô tô biển số: 24C-046.49 kéo theo rơ moóc tải biển số: 24R 005.07, do cơ quan có thẩm quyền thu thập, được tiến hành giám định theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật nên đảm bảo khách quan, hợp pháp và được cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng làm chứng cứ chứng minh tình tiết của vụ án là đúng pháp luật.

[5] Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 08-06-2023 và Kết luận định giá số 18/KL-HĐĐGTS ngày 13-6-2024 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện YB đều kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại cụ thể như sau:

- Giá trị thiệt hại phải thay thế của xe ô tô đầu kéo, biển số 24C-046.49 do Hoàng Kim H điều khiển là 10.750.000đồng.

- Giá trị thiệt hại phải thay thế, sửa chữa của xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại LACETTI, màu đen biển số 21A-007.12 do Nguyễn Văn Đ điều khiển là 122.790.000đồng.

- Giá trị thiệt hại phải thay thế, sửa chữa của xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại K3BD, màu đỏ, biển số 21A-121.69 của ông Đinh Anh M là 401.933.000đồng.

- Giá trị thiệt hại phải thay thế, sửa chữa của xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, loại LUX A2.0, màu trắng, biển số 21A-109.60 của bà Vũ Thị Ngọc Q là 137.191.000 đồng.

- Giá trị thiệt hại phải thay thế, sửa chữa của cột đèn đường chiếu sáng là 37.393.000 đồng.

Bản án sơ thẩm xác định bị cáo Hoàng Kim H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với thiệt hại phải thay thế, sửa chữa của các xe ô tô biển số 21A-007.12, xe ô tô biển số 21A-121.69, xe ô tô biển số 21A-109.60 và giá trị của cột đèn đường chiếu sáng với tổng số tiền là 699.307.000đồng là đúng pháp luật

[6] Đối với quan điểm của người bào chữa cho rằng giá trị tài sản phải thay thế, sửa chữa trong vụ án này không phải là giá trị tài sản bị thiệt hại mà bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Tại điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07-3-2018 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự, quy định về phương pháp định giá đối với “Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng yêu cầu xác định giá trị thiệt hại của tài sản bị hủy hoại, hư hỏng một phần hoặc toàn bộ, Hội đồng định giá xác định giá trên cơ sở chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản trước khi bị hủy hoại, hư hỏng một phần hoặc toàn bộ”. Như vậy, kết luận định giá về giá trị thiệt hại tài sản phải thay thế, sửa chữa trong vụ án này chính là giá trị thiệt hại về tài sản mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, việc xác định giá trị thiệt hại về tài sản phải chịu trách nhiệm hình sự như quan điểm của người bào chữa là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Hành vi của Hoàng Kim H điều khiển xe ô tô tham gia giao thông vượt quá tốc độ cho phép; không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; không giảm tốc độ đến mức cần thiết trong điều kiện thời tiết mưa, mặt đường trơn trượt, đã vi phạm khoản 11 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ và khoản 3, khoản 11 Điều 5 và Điều 6 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 28-9-2019 của Bộ Giao thông vận tải, đã gây thiệt hại về tài sản với tổng giá trị 699.307.000đồng. Do đó, Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Hoàng Kim H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Xét kháng cáo của các bị cáo Hoàng Kim H xin giảm nhẹ hình phạt, và xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy: Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; đã cho bị cáo được hưởng tình tiết là đã bồi thường thiệt hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù trong vụ án này các bị cáo Hoàng

Kim H và Nguyễn Văn Đ đều có lỗi, nhưng bị cáo H là người điều khiển xe ô tô đầu kéo, có kéo theo sơ mi rơ moóc là phương tiện có tải trọng lớn, khả năng gây nguy hiểm cao nhưng đã điều khiển xe tham gia giao thông không tuân thủ biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm và biển báo khu vực đông dân cư, đã chạy quá tốc độ cho phép trong điều kiện thời tiết mưa, mặt đường trơn trượt, những vi phạm của bị cáo H là nguyên nhân chủ yếu gây ra va chạm liên hoàn nhiều xe ô tô, hậu quả là gây thiệt hại lớn về tài sản. Điều đó thể hiện bị cáo điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ một cách liêu lĩnh, coi thường những quy tắc tham gia giao thông đường bộ. Mặt khác, tại các phiên tòa bị cáo H chưa nhận thức được lỗi vi phạm của mình, không thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do đó, mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, phù hợp với quy định của pháp luật. Với mức án này thì bị cáo cũng không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H không cung cấp được tình tiết mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo H.

[9] Xét kháng cáo của bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Văn Đ đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Kim H với lý do bị cáo H không thành khẩn khai báo, cố tình khai báo không đúng sự thực, Hội đồng xét xử thấy đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo H.

[10] Đối với những nội dung khác do người bào chữa nêu ra, Hội đồng xét xử thấy:

[10.1] Về các Kết luận định giá tài sản: Xét quá trình tiến hành khảo sát giá để ban hành Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 08-06-2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện YB chưa đúng với quy định tại điểm d khoản 2 Điều 10 Thông tư số 30/2020/TT-BTC ngày 17-4-2020 của Bộ Tài chính, nhưng không thuộc trường hợp phải tiến hành định giá lại. Cơ quan trưng cầu định giá yêu cầu Hội đồng định giá thực hiện lại trình tự, thủ tục định giá theo đúng quy định của Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07-3-2018 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự và Nghị định số 97/2019/NĐ-CP ngày 23-12-2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 30/2018/NĐ-CP. Kết quả định giá tại Kết luận định giá số 18/KL-HĐĐGTS ngày 13-6-2024 không mâu thuẫn với Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 08-06-2023, nên có giá trị pháp lý để kết luận về giá của tài sản cần định giá theo quy định của pháp luật.

[10.2] Về nội dung cho rằng vụ án có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, Hội đồng xét xử thấy: Tại các biên bản hỏi cung và bản tự khai tại cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Kim H đều khai người điều khiển xe ô tô biển số 21A-007.12 là Nguyễn Văn Đ,

lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ, phù hợp với lời khai của những người làm chứng Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn L là những người cùng ngồi trên xe ô tô biển số 21A-007.12 khi xảy ra va chạm. Từ đó đã có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn Đ là người điều khiển xe ô tô biển số 21A-007.12 va chạm với xe do Hoàng Kim H điều khiển. Do đó, việc các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là chính xác, không có dấu hiệu bỏ tội phạm.

[10.3] Đối với xe ô tô biển số 21A-121.69 của ông Đinh Anh M và xe ô tô biển số 21A-109.60 của bà Vũ Thị Ngọc Q đều đang đỗ trên hành lang đường là vi phạm quy định về dừng đỗ xe. Tuy nhiên, vi phạm này không phải là nguyên nhân gây ra hành vi phạm tội của bị cáo H nên không phải là căn cứ để loại trừ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ thiệt hại do bị cáo gây ra theo quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[10.4] Đối với việc xử lý vật chứng của Bản án sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10.5] Đối với hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm được thực hiện theo quy định của pháp luật. Không có căn cứ xác định là có sai phạm.

[11] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để hủy bản án sơ thẩm như đề nghị của người bào chữa. Cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[12] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Hoàng Kim H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí phúc thẩm.

[13] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,
Không chấp nhận kháng cáo bị cáo Hoàng Kim H và kháng cáo của bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Văn Đ. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số

02/2024/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái như sau:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Kim H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Kim H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-01-2024, được khấu trừ 19 (Mười chín) ngày đã bị tạm giam (từ ngày 13-10-2023 đến ngày 31-10-2023).

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTV QH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Hoàng Kim H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện YB (2);
- VKSND huyện YB;
- Cq CSĐT- CA huyện YB;
- Cq THAHS-CA huyện YB;
- Chi cục THADS huyện YB;
- Các Bị cáo (2);
- Luật sư Cty Luật TNHH KOCI;
- Lưu: HS(2), TA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng